

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

2. Ông Nguyễn Thanh Khoa.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số G, ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: ông Nguyễn Minh B1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số D, ấp K, xã L, tỉnh Vĩnh Long. (văn bản ủy quyền ngày 03/02/2026)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phan Hữu T1, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số G, ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T1: ông Nguyễn Minh B1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số D, ấp K, xã L, tỉnh Vĩnh Long. (văn bản ủy quyền ngày 03/02/2026)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mỹ T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh B số tiền vay là 2.280.000.000 đồng (hai tỷ hai trăm tám mươi triệu đồng), ghi nhận ông Nguyễn Thanh B không yêu bà Lê Thị Mỹ T phải trả lãi đối với số tiền này.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thanh B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thanh B 38.800.000 đồng (ba mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008445 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Bà Lê Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 77.600.000 đồng (bảy mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng); bà Lê Thị Mỹ T còn phải nộp đủ số tiền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Mộng Tuyền